

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 73/2017/HSST
Ngày 16/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N- NINH BÌNH**

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lã Thị Khuy.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Phiếu.

- Ông Tạ Khắc Nghĩa.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Trần Thanh Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 16/11/2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 78/2017/HSST ngày 26/10/2017 đối với các bị cáo:

1. Lê Xuân T - Sinh năm 1960 tại huyện T, thành phố Hà Nội.

Trú tại: Phố N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; hiện là Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam; con ông Lê Xuân N và bà Lưu Thị Q; có vợ là Tạ Thị H và có 02 con, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 31/08/2017, đến ngày 03/09/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

2. Vũ Hà V - Sinh năm 1971 tại phố T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Trú tại: Phố T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Vũ Viết N và bà Trần Thị T; có vợ là Nguyễn Thị T và có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 31/08/2017, đến ngày 03/09/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

3. Nguyễn Văn L - Sinh năm 1965 tại phố T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Trú tại: Phố T, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hóa: Lớp 07/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn C và bà Lê Thị H; có vợ là Nguyễn Thị D và có 02 con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 31/08/2017, đến ngày 03/09/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

4. Lê Xuân D - Sinh năm 1973 tại thôn L, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Trú tại: Thôn L, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Xuân Đ và bà Bùi Thị Đ có vợ là Nguyễn Thị Q và có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 31/08/2017, đến ngày 03/09/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Sáng ngày 31/08/2017 Lê Xuân T, Nguyễn Văn L, Vũ Hà V, Lê Xuân D lần lượt đến nhà ông Nguyễn Ngọc X ở thôn T, xã Đ, huyện N để chơi nhưng ông X đi vắng, không khóa cửa nhà nên Lê Xuân T, Nguyễn Văn L, Vũ Hà V, Lê Xuân D ngồi chơi đến khoảng 10 giờ cùng ngày Lê Xuân T đã lấy 01 bộ bài lơ khơ ở phòng khách rồi rủ mọi người đánh bạc bằng hình thức “Đánh Phỏm” được thua bằng tiền thì Nguyễn Văn L, Vũ Hà V, Lê Xuân D đồng ý ngồi xuống chiếu đã trải sẵn tại phòng khách nhà ông Xếp để đánh bạc và thống nhất mức cá cược mỗi ván bài người thua bạc phải trả cho người thắng bạc thấp nhất là 10.000 đồng, cao nhất là 50.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày khi Lê Xuân T, Nguyễn Văn L, Vũ Hà V, Lê Xuân D đang đánh bạc thì có Nguyễn Văn D ở thôn T và Trần Văn T ở thôn P 1 đều ở xã Đ, huyện N; Vũ Thế T ở phố N và Trần Ngọc B ở phố H đều ở thị trấn N, huyện N lần lượt đến nhà ông X chơi thấy Lê Xuân T, Nguyễn Văn L, Vũ Hà V, Lê Xuân D đang đánh bạc thì Nguyễn Văn D đã lấy 01 bộ bài lơ khơ 52 quân rồi rủ Vũ Thế T, Trần Văn T, Trần Ngọc B đánh bạc bằng hình thức “Đánh Phỏm” được thua bằng tiền thì Vũ Thế T, Trần Văn T, Trần Ngọc B nhất trí ngồi xuống nền phòng khách nhà ông X để đánh bạc và thống nhất mức cá cược mỗi ván bài người thua bạc phải trả cho người thắng bạc thấp nhất là 2.000 đồng, cao nhất là 10.000 đồng. Đến 11 giờ ngày 31/08/2017, trong khi Lê Xuân T, Nguyễn Văn L, Vũ Hà V, Lê Xuân D, Nguyễn Văn D, Vũ Thế T, Trần Văn T, Trần Ngọc B đang đánh bạc đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc của Lê Xuân T, Nguyễn Văn L, Vũ Hà V, Lê Xuân D số tiền 5.180.000 đồng, 01 bộ bài lơ khơ 52 quân; 01 chiếu nhựa. Thu giữ tại chiếu bạc của Nguyễn Văn D, Vũ Thế T, Trần Văn T, Trần Ngọc B số tiền 390.000 đồng, 01 bộ bài lơ khơ 52 quân.

Cơ quan điều tra đã chứng minh số tiền Lê Xuân T, Nguyễn Văn L, Vũ Hà V, Lê Xuân D sử dụng để đánh bạc là 5.180.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 76/CT- VKS ngày 25/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố các bị cáo: Lê Xuân T, Nguyễn Văn L, Vũ Hà V, Lê Xuân D về tội “Đánh Bạc” theo khoản 1, khoản 3 Điều 248 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Các bị cáo đã khai báo về hành vi “Đánh Phôm” với mục đích kiếm lời mà các bị cáo đã thực hiện là hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

* Tuyên bố: Các bị cáo Lê Xuân T, Nguyễn Văn L, Vũ Hà V, Lê Xuân D phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248, các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Xuân T từ 9.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng; Vũ Hà V từ 8.000.000 đồng đến 9.000.000 đồng; Lê Xuân D từ 8.000.000 đồng đến 9.000.000 đồng;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Văn L từ 8.000.000 đồng đến 9.000.000 đồng.

* Về vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 41 BLHS, khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội đã thu giữ là 5.180.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy của gia đình ông Nguyễn Ngọc X 01 chiếc nhựa đôi, 01 bộ bài lơ khơ 52 quân.

Các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; các bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 11 giờ 30 phút ngày 31/8/2017 tại nhà của gia đình ông Nguyễn Ngọc X, sinh năm 1948 ở thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình; các vật chứng thu giữ; lời khai của các bị cáo, lời khai của những người làm chứng trong quá trình điều tra vụ án và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đủ chứng cứ xác định: Hồi 11 giờ ngày 31/08/2017, tại gia đình ông Nguyễn Ngọc X ở thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N bắt quả tang Lê Xuân T, Nguyễn Văn L, Vũ Hà V, Lê Xuân D đang đánh bạc bằng thức sử dụng 52 quân bài tứ lơ khơ “Đánh Phôm” được thua bằng tiền với mức cá cược từ từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng, tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh phôm là 5.180.000 đồng

Bản thân các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ hành vi “Đánh Phôm” sát phạt nhau bằng tiền, nhằm tạo ra thu lợi bất chính bị pháp luật cấm, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an của địa phương. Đủ cơ sở để khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo: Lê Xuân Tiên, Nguyễn

Văn L, Vũ Hà V và Lê Xuân D phạm tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

Trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy trong vụ án này bị cáo Lê Xuân T là người không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; Nguyễn Văn L: Tại bản án số 10 ngày 09/05/1995 bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt Nguyễn Văn L 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, hình phạt bổ sung 1.000.000 đồng, án phí 100.000 đồng. Nguyễn Văn L đã thi hành được số tiền 300.000 đồng đến ngày 08/06/2012 Nguyễn Văn L đã được Chi cục THA Dân sự huyện N đình chỉ thi hành số tiền còn lại là 800.000 và đến nay Nguyễn Văn L đã được xóa án tích. Vũ Hà V: Ngày 26/03/1996 bị Công an huyện N xử lý hành chính về hành vi đánh bạc “Đánh bạc” và Lê Xuân D: Ngày 19/09/1999 bị Công an huyện G xử lý hành chính về hành vi “Đánh bạc”, đến nay Vũ Hà V và Lê Xuân D đều đã được coi như chưa bị xử phạt hành chính; hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất bột phát, đồng phạm giản đơn, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không lớn, mục đích phạm tội nhằm tạo ra thu nhập bất chính bằng tiền. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo. Do vậy cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với tất cả các bị cáo, cũng đảm bảo tác dụng giáo dục pháp luật đối với các bị cáo.

Tuy nhiên trước khi quyết định mức hình phạt cụ thể đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử đã cá thể hóa trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo cụ thể như sau:

Đối với Lê Xuân T là Đảng Viên Đảng cộng sản Việt nam, nhận thức rất rõ “Đánh bạc” là một trong những điều cấm người Đảng viên không được làm, nhưng vì háms lợi, bị cáo đã chủ động khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác cùng tham gia đánh bạc, đồng thời bị cáo là người tham gia đánh bạc rất tích cực. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm với vai trò đầu và phải chịu mức hình phạt cao nhất trong vụ án. Xong xét thấy bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt: “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo” được quy định tại các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với Nguyễn Văn L đã bị Tòa án cấp có thẩm quyền xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, Vũ Hà V và Lê Xuân D là những người đã bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”, lẽ ra các bị cáo phải thấy đó là bài học rút kinh nghiệm, để cải tạo rèn luyện trở thành người công dân có ích cho gia đình và cho xã hội, nhưng khi thấy Lê Xuân T rủ rê các bị cáo “Đánh bạc” thì các bị cáo đã không ngăn cản, mà ngược lại vì mục đích kiếm lợi, các bị cáo đã đồng tình hưởng ứng tham gia đánh bạc rất tích cực. các bị cáo đã sử dụng số tiền vào việc phạm tội cụ thể như sau: Nguyễn Văn L sử dụng 800.000 đồng; Vũ Hà V sử dụng 3.100.000 đồng và Lê Xuân D sử dụng 680.000 đồng. Do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với vai trò thứ hai trong vụ án và mỗi bị cáo phải chịu một mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn,

các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ hình phạt “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 bộ luật hình sự. riêng đối với Nguyễn Văn L: Tại bản án số 10 ngày 09/05/1995 bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt Nguyễn Văn L 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” Do vậy Nguyễn Văn L không được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ hình phạt: “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nguyên trọng” như đối với Hà Văn Vinh và Lê Xuân D. Các bị cáo cũng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong vụ án này quá trình điều tra đã chứng minh Nguyễn Văn D, Vũ Thế T, Trần Văn T, Trần Ngọc B là những người tham gia đánh bạc với số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 390.000 đồng. Nguyễn Văn D, Vũ Thế T, Trần Văn T, Trần Ngọc B đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc. Công an huyện N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn D, Vũ Thế T, Trần Văn T, Trần Ngọc B và ra quyết định tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài lơ khơ 52 quân, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 390.000 đồng các đối tượng sử dụng để đánh bạc là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Ngọc X là chủ nhà không biết việc Lê Xuân T, Nguyễn Văn L, Vũ Hà V, Lê Xuân D và Nguyễn Văn D, Vũ Thế T, Trần Văn T, Trần Ngọc B đánh bạc tại gia đình nhà mình nên không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội đã thu giữ tại chiều bạc là 5.180.000 đồng cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 bộ bài lơ khơ 52 quân không có giá trị sử dụng và 01 chiếu nhựa đôi có giá trị sử dụng không đáng kể, thu của gia đình ông Nguyễn Ngọc X là công cụ mà các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng ông X đề nghị Tiêu hủy là phù hợp.

Về án phí HSST: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: Lê Xuân T, Nguyễn Văn L, Vũ Hà V và Lê Xuân D phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Các điều 357, 468 Bộ luật dân sự. Xử phạt tiền là hình phạt chính đối với Lê Xuân T là 7.000.000 (bảy triệu);

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Các điều 357, 468 Bộ luật dân sự. Xử phạt tiền là hình phạt chính đối với Nguyễn Văn L là 6.500.000 (sáu triệu năm trăm nghìn đồng triệu);

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Các điều 357, 468 Bộ luật dân sự. Xử phạt tiền là hình phạt chính đối với Vũ Hà V là 6.500.000 (sáu triệu năm trăm nghìn đồng);

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Các điều 357, 468 Bộ luật dân sự. Xử phạt tiền là hình phạt chính đối với Lê Xuân D là 6.000.000 (sáu triệu đồng);

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đối với khoản tiền mà các bị cáo phải thi hành (trừ tiền án phí) cho đến khi thi hành xong, hằng tháng các bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại các điều 357, 468 Bộ luật dân sự.

2. Về vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 41 BLHS, khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội đã thu giữ tại chiếu bạc ngày 31/8/2017 là 5.180.000 (Năm triệu một trăm tám mươi nghìn) đồng.

(Theo giấy ủy nhiệm chi giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N ngày 09/11/2017).

- Tịch thu tiêu hủy của gia đình ông Nguyễn Văn X 01 chiếc nhựa đôi, 01 bộ bài lơ khơ 52 quân.

(Đặc điểm chi tiết vật chứng đúng như biên bản bàn giao giữa Công an huyện N và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện N ngày 07/11/2017)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án mỗi bị cáo Lê Xuân T, Nguyễn Văn L, Vũ Hà V và Lê Xuân D phải chịu là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. □n xử công khai sơ thẩm các bị cáo đều có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện N;
- CA huyện N;
- THADS huyện N;
- Những ng- ời TGTT;
- Lưu HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

LÃ THỊ KHUY